

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-ST
Ngày: 23-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Năm;

Bà Nguyễn Thị Thu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn M**(tên gọi khác: C); Sinh năm 1986; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Bình An A, xã L, thành phố T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Văn L, (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị Hoàng K, (đã ly hôn); Có 02 người con: L sinh năm 2011, N sinh năm 2013.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 12/3/2020, bị Công an xã L, thành phố T xử phạt 750.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chưa đóng phạt.

Ngày 03/4/2020, bị Công an xã M, huyện Thủ Thừa xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Chưa đóng phạt.

Ngày 16/6/2020, bị UBND xã L, thành phố T quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 16/9/2020.

Ngày 19/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/6/2021 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thủ Thừa.

- *Bị hại:* Ông **Trịnh Văn U**, sinh năm 1953. Địa chỉ tạm trú: Ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Long An.(có mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh **Phạm Minh N**, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp Phú Thạnh, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt);

2. Chị **Trần Thị Hồng C**, sinh năm 1975. Địa chỉ: 223/21 Nguyễn Huỳnh Đức, Khu phố Tường Khánh, phường K, thành phố T, tỉnh Long An.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 06/7/2020, Phạm Minh N điều khiển xe mô tô Dream không biển số đến nhà Nguyễn Văn M (đã bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”) ở ấp Bình An A, xã L, thành phố T, rủ Minh đi trộm gà bán lấy tiền tiêu xài, M đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô Dream không biển số chở N đi tìm gà để bắt trộm. Khi đến nhà vợ ông Trịnh Văn U ở Ấp 2, xã M, huyện Thủ Thừa, N phát hiện một chuồng gà không có người trông coi. Bên trong có 01 con gà trống nòi màu đỏ đen (gà điều), chân, mỏ màu vàng thau, mỏng chập ngã phải, đuôi cánh có lau (có lông màu trắng), cựa màu vàng dài khoảng 02cm, trọng lượng 3,3kg của ông U mượn của ông Trịnh Văn Đ. N kêu M dừng xe, đứng ngoài cảnh giới để N lén lút đi vào bên trong bắt trộm con gà. Sau khi trộm được gà, M chở N về nhà của M. Khoảng 15 giờ cùng ngày, M chở N mang theo con gà đến nhà chị Trần Thị Hồng C ở số 233/11 đường Nguyễn Huỳnh Đức, khu phố Tường Khánh, phường K, thành phố T bán cho chị C với giá 330.000đ. M đưa cho N 165.000đ,

số tiền còn lại M tiêu xài hết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa mời Nguyễn Văn M làm việc, M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 685/KL-HĐĐG ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: Con gà trống nòi của ông Trịnh Văn U trị giá 346.500 đồng.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo M từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo M phải bồi thường cho ông Trịnh Văn U 2.000.000đ trị giá con gà.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 quần Jeans ngắn màu xanh; 01 áo thun sọc ngang màu xanh, nâu, xám; 01 nón kết bông màu xám đen; 01 đôi dép kẹp màu xanh dương của Nguyễn Văn M đã mặc trong ngày thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo và bị hại không thực hiện quyền tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan Điều tra và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/7/2020 Nguyễn Văn M có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” đã cùng với Phạm Minh N lén lút chiếm đoạt của ông Trịnh Văn U 01 con gà trống nòi trị giá 346.500 đồng. Do đó hành vi của bị cáo M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo M đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa ông Trịnh Văn U yêu cầu bị cáo bồi thường 2.000.000đ trị giá con gà nòi, bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận, lẽ ra Hội đồng xét xử buộc bị cáo M cùng với anh Phạm Minh N phải liên đới bồi thường cho ông U tuy nhiên hiện nay anh Phạm Minh N đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Hội đồng xét xử chỉ buộc bị cáo M bồi thường cho ông Út, sau khi bồi thường xong bị cáo M có quyền yêu cầu anh N trả lại $\frac{1}{2}$ số tiền đã bồi thường cho ông U là 1.000.000đ.

Xét thấy việc cho mượn gà giữa ông Trịnh Văn Đ với ông Trịnh Văn U là quan hệ dân sự nên hai bên tự thỏa thuận giải quyết nếu không thỏa thuận được thì sẽ khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 01 quần Jeans ngắn màu xanh; 01 áo thun sọc ngang màu xanh, nâu, xám; 01 nón kết bông màu xám đen; 01 đôi dép kẹp màu xanh dương của Nguyễn Văn M đã mặc trong ngày thực hiện hành vi phạm tội. Xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo M lẽ ra trả lại cho bị cáo nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Phạm Minh N là người đã cùng với Nguyễn Văn M thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 06/7/2020. Bản thân N chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản. Giá trị tài sản mà N chiếm đoạt dưới 2.000.000đ. Do đó, hành vi của N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa chuyển hồ sơ cho Công an xã P xử lý hành chính là đúng pháp luật.

[8] Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn M đã vào Cơ sở cai nghiện ma túy Long An để chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nay bị cáo M bị Tòa án xét xử đối với hành vi phạm tội trước thời gian chấp hành biện pháp xử lý hành chính và bị phạt tù. Theo quy định tại Điều 117 Luật xử lý vi phạm hành chính thì Nguyễn Văn M được miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 05/QĐ-TA ngày 19-01-2021 của Tòa án nhân dân thành phố T.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn M** (tên gọi khác: C) 09 (chín) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 11/6/2021).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn M 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/9/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Miễn chấp hành phần thời gian còn lại trong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 05/QĐ-TA ngày 19-01-2021 của Tòa án nhân dân thành phố T cho Nguyễn Văn M kể từ khi thi hành án phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 589 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Trịnh Văn U 2.000.000đ trị giá con gà mà bị cáo đã chiếm đoạt của ông U.

Từ ngày ông U có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chưa thi hành thì bị cáo M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 quần Jeans ngắn màu xanh; 01 áo thun sọc ngang màu xanh, nâu, xám; 01 nón kết bông màu xám đen; 01 đôi dép kẹp màu xanh dương của Nguyễn Văn M (đã qua sử dụng)

(Vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 13/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo và bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23-9-2021). Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn